

Phát triển vốn từ vựng bằng sơ đồ tư duy cho Học viên khối cao học ở Học viện Lục quân

Lê Đình Kiêm*, Nguyễn Thị Nhật Hằng**, Nguyễn Thị Thu Hiền***

* Thiếu tá, ThS. Khoa Tin học - Ngoại ngữ, Học viện Lục quân

**Thượng úy, ThS. Khoa Tin học - Ngoại ngữ, Học viện Lục quân

***Trung úy, ThS. Khoa Tin học - Ngoại ngữ, Học viện Lục quân

Received: 02/11/2023; Accepted: 10/11/2023; Published: 20/11/2023

Abstract: Applying mind map to improve vocabulary for postgraduates, contributing to enhancing their language practice skills is an important issue constantly received great attention. However, perception about the issue is yet to be fully comprehensive and unanimous. Therefore, the article discusses several issues related to employing this method to boost vocabulary acquisition for postgraduates, thereby contributing to improving efficacy of English language teaching and learning for these learners at the Army Academy.

Keywords: Vocabulary, mind map, enriching vocabulary, postgraduate.

1. Đặt vấn đề

Đất nước ta đang bước vào thời đại của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, đẩy mạnh hội nhập, hợp tác, giao lưu quốc tế trên tất cả mọi lĩnh vực từ kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đến quốc phòng, an ninh. Do đó, đối với quân đội, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng trong tình hình mới đòi hỏi đòi hỏi cần phải xây dựng đội ngũ sĩ quan không những giỏi chuyên môn, tinh thông nghiệp vụ mà còn giỏi về ngoại ngữ, trong đó là tiếng Anh là nhân tố trung tâm. Trước yêu cầu đó, Học viện Lục quân đã xác định tiếng Anh là nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo của Học viện, trong đó nâng cao trình độ tiếng Anh cho khối học viên Cao học là nhiệm vụ quan trọng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng phát triển vốn từ vựng bằng sơ đồ tư duy cho Học viên khối cao học ở Học viện Lục Quân

Hiện nay, việc giảng dạy tiếng Anh cho học viên khối Cao học ở Học viện đang chuyển từ “hình thức giảng dạy tiếp cận nội dung sang hình thức tiếp cận năng lực”: nghĩa là nâng cao năng thực hành tiếng, đặc biệt phát triển kỹ năng giao tiếp cho học viên khối Cao học. Tuy nhiên, thực tiễn nhiều năm cho thấy khả năng giao tiếp, thực hành tiếng Anh của học viên khối Cao học còn bộc lộ một số hạn chế nhất định. Thực trạng này xuất phát từ nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau, trong đó nguyên nhân căn bản là vốn từ vựng của học viên chưa thực sự phong phú, đa dạng và cách thức tổ chức, phát triển, kết nối các đơn vị từ vựng rời rạc để hình thành ý, xây dựng thành câu, và phát triển thành chủ đề trong quá

trình giao tiếp, thực hành ngôn ngữ của học viên chưa logic, linh hoạt, hiệu quả.

Trong thời gian qua, một số sáng kiến, chuyên đề, đề tài khoa học đã được nghiên cứu, vận dụng vào quá trình giảng dạy nhằm phát triển vốn từ vựng cho các đối tượng học viên đào tạo ở Học viện. Tuy nhiên, nâng cao vốn từ vựng bằng sơ đồ tư duy cho học viên khối Cao học là vấn đề chưa được nghiên cứu, luận giải thấu đáo. Do đó, bài viết tập trung làm rõ những vấn đề về lý luận, cơ sở thực tiễn, và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao từ vựng bằng sơ đồ tư duy, qua đó thống nhất về nhận thức, nội dung và biện pháp, làm cơ sở vận dụng vào thực tiễn dạy-học, phát triển vốn từ vựng cho học viên khối Cao học, góp phần phát triển năng lực thực hành tiếng cho đối tượng này.

Một số vấn đề lý luận vận dụng sơ đồ tư duy nâng cao vốn từ vựng cho học viên: Sơ đồ tư duy (mind map) được nhà tâm lý, tác giả người Anh - Tony Buzan giới thiệu và sử dụng lần đầu tiên vào năm 1970, là phương pháp có tính đột phá và hữu hiệu để tổ chức, sắp xếp, liên kết, phát triển ý tưởng và ghi nhớ, phân tích tổng hợp một vấn đề theo mô hình của lược đồ phân nhánh. Về tổng quan, sơ đồ tư duy được định nghĩa là sơ đồ nhánh, trong đó: ở trung tâm là chủ đề, tỏa ra từ trung tâm là các nhánh lớn khái quát những nội dung chính về chủ đề, trên mỗi nhánh lớn là các phân nhánh nhỏ minh họa, chi tiết hóa nội dung của nhánh lớn (Budd, 2004). Theo Buzan, sơ đồ tư duy có thể sử dụng để phát triển ý tưởng, ghi chép, ghi nhớ và cải thiện trí nhớ (Buzan, 2). Hai học giả Stephen và Hermus kết luận sơ đồ tư duy là phương

thức hiệu quả đối với người học theo hình thức trực quan vì việc triển khai ý tưởng, nội dung minh họa sinh động, mạch lạc thông qua một hệ thống mạng lưới các nhánh (Stephen và Hermus, 2007). Bởi, các đơn vị biểu đạt, thể hiện chủ đề, nội dung trên sơ đồ tư duy rất tự do, linh hoạt, được cá nhân hóa theo sở thích, ý tưởng riêng của từng người: có thể là từ, cụm từ, con số, hình ảnh, thậm chí là các ký hiệu riêng, đặc thù.

Khái niệm về sơ đồ tư duy chỉ ra rằng ưu điểm của phương pháp này khai thác khả năng ghi nhớ và liên hệ các dữ kiện lại với nhau bằng cách sử dụng màu sắc, một cấu trúc cơ bản được phát triển rộng ra từ trung tâm, thông qua các đường kẻ, các biểu tượng, từ ngữ và hình ảnh theo một bộ các quy tắc đơn giản, cơ bản, tự nhiên và dễ hiểu. Với sơ đồ tư duy, một danh sách dài những thông tin đơn điệu có thể biến thành một bản đồ đầy màu sắc, sinh động, dễ nhớ, được tổ chức chặt chẽ. Nó kết hợp nhịp nhàng với cơ chế hoạt động tự nhiên của não chúng ta, đó là khả năng liên lạc, liên hệ, liên kết các dữ kiện với nhau. Có thể khẳng định đây chính là phương thức có tính khả thi cao để vận dụng vào quá trình giảng dạy từ vựng tiếng Anh cho học viên, đặc biệt là học viên khối Cao học, bởi: quá trình giáo tiếp tiếng Anh, học viên Cao học thường trình bày ý tưởng, sản phẩm dự án, bày tỏ quan điểm, ý kiến của mình về một chủ đề nhất định. Để giải quyết hiệu quả vấn đề này, học viên phải biết cách tổ chức, sắp xếp các ngữ liệu từ vựng khoa học, logic.

Cơ sở thực tiễn để vận dụng sơ đồ tư duy nhằm phát triển vốn từ vựng cho học viên khối Cao học: Trong những năm qua, năng lực thực hành tiếng Anh của học viên Cao học đã có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, theo đánh giá chung, năng lực thực hành ngôn ngữ của đối tượng này chưa tương xứng với kỳ vọng, tiềm năng ngôn ngữ của học viên. Một trong những nguyên nhân chủ yếu đó là học viên chưa được trang bị một công cụ hữu hiệu để tổ chức, hệ thống hóa, kết nối và phát triển vốn từ vựng của bản thân để từ đó vận dụng vào thực hành giao tiếp một cách hiệu quả. Thực trạng này dẫn tới hai vấn đề: Thứ nhất, học viên thường có xu hướng học từ vựng và ghi nhớ từ vựng một cách khá ngẫu nhiên. Vốn từ vựng của học viên chưa được tổng hợp và khái quát hóa một cách khoa học, mạch lạc theo các chủ đề. Có thể so sánh kho từ vựng hiện nay của nhiều học viên với một kho sách lưu trữ rất nhiều chủng loại khác nhau, nhưng chưa được sắp xếp theo thư mục, chủ đề, chủng loại. Chính vì vậy khi cần vận dụng từ vựng

vào thực hành giao tiếp, học viên thường mất khá nhiều thời gian để lục tìm được từ phù hợp với chủ đề; Thứ hai, trong quá trình thực hành ngôn ngữ, vận dụng ngôn ngữ để xử lý các tình huống giao tiếp (thi, kiểm tra nói, phát biểu quan điểm, ý kiến hay thuyết trình, trình bày về một chủ đề) học viên thường giao tiếp một cách bộc phát hoặc ghi nhớ máy móc, dẫn đến kết quả, hiệu quả đạt được chưa cao. Có trường hợp, học viên lúng túng, tâm lý dẫn tới nói lệch nội dung chủ đề hoặc không nhớ những gì đã ghi nhớ để trình bày.

Như vậy, vận dụng sơ đồ tư duy để củng cố, phát triển từ vựng là giải pháp phù hợp, phù hợp yêu cầu thực tiễn và có tính khả thi để nâng cao năng lực thực hành tiếng, kỹ năng giao tiếp cho học viên khối Cao học tại Học viện Lục quân. Bởi, sơ đồ tư duy là công cụ mạnh mẽ, hiệu quả giúp học viên tổ chức, sắp xếp, liên kết các đơn vị từ vựng, các dữ liệu ngôn ngữ rời rạc thành ý, câu, chủ đề một cách logic, sinh động (Al-Jarf, 2011). Nhờ đó, trong thực hành giao tiếp, học viên trình bày, thể hiện, phát triển ý tưởng, quan điểm một cách linh hoạt, trôi chảy, nhanh hơn và luôn đúng trọng tâm, bám sát chủ đề giao tiếp. Bên cạnh đó, với sơ đồ từ vựng, học viên được thể hiện mình, được tự do sáng tạo tùy sở trường, sở thích, từ đó phát triển tính sáng tạo, niềm đam mê khám phá, khả năng tìm tòi mở rộng kiến thức và sự chủ động trong thể hiện quan điểm, kiến thức của bản thân. Đây là cách làm đúng hướng, phù hợp với phương châm “tiếp cận năng lực” trong giảng dạy ngoại ngữ hiện nay.

2.2. Giải pháp cơ bản để nâng cao vốn từ vựng bằng sơ đồ tư duy cho học viên khối Cao học hiện nay:

2.2.1. Nâng cao năng lực, phương pháp giảng dạy của đội ngũ giảng viên về phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy để nâng cao vốn từ vựng cho học viên

Đây là giải pháp có vị trí nền tảng, đóng vai trò định hướng trong việc phát triển từ vựng cho học viên. Bởi, khi giảng viên có chuyên môn tốt, thành thạo phương pháp thì hiệu quả giảng dạy, kết quả học tập của học viên mới được nâng cao. Để thực hiện tốt giải pháp này, cần làm tốt những số nội dung cơ bản sau: Khuyến khích, động viên giảng viên tích cực, chủ động học tập, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy. Đồng thời, thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn thường kỳ, các buổi thông qua bài giảng để Chỉ huy bộ môn, Cấp ủy, chỉ huy Khoa bồi dưỡng phương pháp, kiến thức chuyên môn và truyền thụ kinh nghiệm giảng dạy cho đội ngũ giảng viên, qua đó trang bị vững chắc cho giảng viên về phương pháp sử dụng sơ đồ tư

duy trong giảng dạy tiếng Anh, đặc biệt là vận dụng phương pháp này để phát triển từ vựng cho học viên khối Cao học. Bên cạnh đó, Đảng ủy, Ban Giám đốc học viện Lục quân tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ giảng viên giảng dạy tiếng Anh được đi học các lớp nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp sư phạm ở trong nước và nước ngoài.

2.2.2. Tăng cường áp dụng sơ đồ tư duy trong quá trình giảng dạy thực hành tiếng, trong đó thường xuyên sử dụng sơ đồ tư duy trong quá trình giảng dạy từ vựng cho học viên khối Cao học

Giải pháp này có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả, chất lượng của việc áp dụng sơ đồ tư duy trong giảng dạy, phát triển vốn từ vựng, từ đó góp phần nâng cao năng lực thực hành tiếng cho học viên khối Cao học. Bởi vì, nếu như giảng viên không vận dụng sơ đồ tư duy vào quá trình giảng dạy, lúc đó học viên không được tiếp cận, nắm bắt và áp dụng hình thức này vào quá trình học tập trên lớp cũng như tự học của học viên. Dẫn tới vốn từ vựng học viên tích lũy thường thiếu tính hệ thống, khái quát, logic và không mang tính đa chiều. Để giải pháp này mang lại hiệu quả cao, yêu cầu đặt ra cần tuân thủ và thực hiện tốt các bước cơ bản sau đây của tiến trình xây dựng một sơ đồ tư duy:

Huy động, tập hợp các từ khóa về chủ đề.

Xác định nội dung chính của chủ đề: Vẽ, thể hiện chủ đề ở trung tâm sơ đồ.

Vẽ các nhánh cấp một (nhánh chính) gắn với trung tâm, thể hiện các ý chính, quan trọng của chủ đề.

Vẽ các nhánh phụ: Bổ sung các ý minh họa, làm rõ và chi tiết hóa nội dung của các ý chính thông qua các nhánh cấp hai, cấp ba, kết nối nhánh cấp hai vào cấp một, nhánh cấp ba vào cấp hai để tạo ra sự liên kết (mỗi nhánh sử dụng một từ khóa).

Vẽ thêm các hình ảnh, ký hiệu, biểu tượng minh họa.

Bên cạnh đó, giảng viên cần hướng dẫn cho học viên phương pháp khai thác, quan sát, diễn giải sơ đồ tư duy để xây dựng thành ý, câu, nội dung về chủ đề.

2.2.3. Khuyến khích học viên thường xuyên tích cực, chủ động sử dụng sơ đồ tư duy trong quá trình tự học, tự nghiên cứu để củng cố phát triển vốn từ vựng nói riêng và nâng cao trình độ tiếng Anh nói chung

Tính tích cực, chủ động của học viên là yếu tố then chốt, quyết định hiệu quả, chất lượng quá trình học tập của học viên. Vì lẽ đó, cần phải khuyến khích học viên thường xuyên tích cực, chủ động sử dụng sơ đồ tư duy trong quá trình học, nâng cao vốn từ vựng. Bởi vì, có thường xuyên vận dụng phương thức học

từ vựng bằng sơ đồ tư duy thì học viên mới thành thạo cách thức, biện pháp, nội dung để tiến hành. Có như vậy, học viên mới thực sự nâng cao vốn từ vựng của bản thân. Để thực hiện tốt giải pháp, ngoài việc thường xuyên áp dụng sơ đồ tư duy trong quá trình giảng dạy trên lớp, các giảng viên tiếng Anh cần chủ động giao các nhiệm vụ học tập cho học viên và yêu cầu học viên vận dụng sơ đồ tư duy để hoàn thành trong thời gian học viên tự học, tự nghiên cứu, trong đó chú trọng các dạng bài về củng cố, phát triển từ vựng bằng sơ đồ tư duy. Đây là cách làm phù hợp, không những phát huy tính tích cực, chủ động và còn phát triển khả năng tư duy độc lập sáng tạo cho học viên khi vận dụng sơ đồ tư duy để nâng cao vốn từ vựng. Bên cạnh đó, lãnh đạo Hệ Sau đại học và đội ngũ cán bộ quản lý, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lớp cần phát huy tốt hơn nữa vai trò, chức trách của mình trong việc theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc học viên trong thời gian tự nghiên cứu, học tập môn tiếng Anh. Tiếp đó, trong các buổi học trên lớp, giảng viên phải thường xuyên tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng, kết quả hoàn thành các bài tập học viên được giao. Từ đó, cung cấp những định hướng, chỉnh sửa, bổ sung, làm cơ sở để học viên rút kinh nghiệm, hoàn chỉnh bài làm của mình đạt mục đích, yêu cầu đề ra.

3. Kết luận

Nâng cao vốn từ vựng, góp phần phát triển khả năng thực hành tiếng cho học viên nói chung và học viên khối Cao học nói riêng là vấn đề luôn nhận được nhiều quan tâm, chú trọng trong thời gian qua. Vì vậy, áp dụng sơ đồ tư duy nhằm nâng cao vốn từ vựng cho học là vấn đề phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, đòi hỏi cần tiếp tục nghiên cứu, trao đổi để thống nhất về nhận thức, nội dung, hình thức, biện pháp để vận dụng hiệu quả vào thực tiễn dạy-học tiếng Anh cho học viên khối Cao học tại Học viện Lục quân, góp phần nâng cao chất giảng dạy môn tiếng Anh tại Học viện.

Tài liệu tham khảo:

1. Al-Jarf, R. (2011), *Teaching spelling skills with a mind-mapping software*. Asian EFL Journal Professional Teaching Articles, pp. 4-53.
2. Budd, J.W. (2004), *Mind maps as classroom exercises*. Journal of Economic Education, pp. 35-49.
3. Buzan, T. (1993), *The mind map book: How to use radiant thinking to maximize your brain's untapped potential*. New York: Penguin Group.
5. Nguyễn Thu Hạnh (2020), *Xây dựng môi trường thực hành tiếng Anh thông qua các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh tại các học viện, trường quân đội*, Cục Nhà trường, Bộ Tổng Tham mưu, BQP, Hà Nội.